

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẾN TRE
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 86/2018/HS-ST

Ngày: 22-10-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE, TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Ngô Văn Trình

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Anh Giàu

Ông Phan Công Chiến

-Thư ký phiên toà: Ông Lê Hoàng Út - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre tham gia phiên toà: Bà Huỳnh Thị Ngọc Diệp - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 16 và 22 tháng 10 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 73/2018/TLST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 84/2018/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

VĂNG THỊ M, sinh năm: 1964 tại tỉnh Bến Tre; Nơi cư trú: ấp BT, xã BP, thành phố BT, tỉnh Bến Tre; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nữ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Văng Văn M (đã chết) và bà Lê Thị N, sinh năm 1935; Chồng: Nguyễn Văn D (đã chết); Có 02 người con, lớn sinh năm 1985, nhỏ sinh năm 1992; Tiền án: không; Tiền sự: không; Bị cáo tại ngoại.

- Người đại diện theo pháp luật của bị hại Nguyễn Hữu T (đã chết):

1. Nguyễn Văn T (Bé H), sinh năm: 1954 (cha bị hại); (Có mặt)

2. Lâm Ngọc T, sinh năm: 1961 (mẹ bị hại);

Nơi cư trú: Số 109B, ấp BT, xã BP, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

(Bà Lâm Ngọc T ủy quyền cho ông Nguyễn Văn T tham gia tố tụng)

3. Nguyễn Thị Nhị C (vợ bị hại), sinh năm: 1991;

Nơi cư trú: Số 241, ấp H, xã HĐ, huyện C, tỉnh Bến Tre. (Yêu cầu xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 19/5/2018, Văng Thị M điều khiển xe đạp lưu thông trên đường Võ Văn K hướng từ đường Đồng Văn C đến Trại tạm giam Công an tỉnh Bến Tre. Khi đến khu vực gần Ủy ban nhân dân xã BP, thành phố BT, tỉnh Bến Tre, M điều khiển cho xe đạp chuyển hướng sang phần đường bên trái và chạy ngược chiều để đến tiệm tạp hóa ven đường mua hàng hóa thì đụng vào xe mô tô biển số 52M5-3909 do Nguyễn Hữu T (sinh năm 1985; Nơi cư trú: ấp BT, xã BP, thành phố BT, tỉnh Bến Tre) điều khiển đang lưu thông theo chiều ngược lại làm 02 xe ngã xuống đường, T bị thương nặng vùng đầu dẫn đến tử vong trên đường đi cấp cứu. Riêng M chỉ bị thương tích nhẹ.

Phương tiện tạm giữ gồm:

- 01 xe mô tô biển số 52M5- 3909, số máy: 00051479 – FMH, số khung: 2000050178 – 110.

- 01 xe đạp màu xám.

Theo biên bản khám nghiệm hiện trường lập lúc 21 giờ 10 phút ngày 19/5/2018 xác định:

- Đoạn đường xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, được trải nhựa bằng phẳng có vạch sơn trắng đứt quãng chia mặt đường thành 02 phần bằng nhau, mặt đường rộng 5,5 mét.

- Chọn hướng từ Trại giam Công an tỉnh về đường Đồng Văn C làm hướng chuẩn.

- Xe mô tô biển số 52M5-3909 sau khi xảy ra tai nạn ngã nằm bên trái, đầu xe quay hướng cùng chiều hướng chuẩn và nằm bên phần đường bên phải hướng chuẩn, trục bánh xe trước và 02 phuột sút rời khỏi xe, xe ngã để lại 01 vết cày tới dài 3,4 mét nằm bên phần đường bên phải hướng chuẩn, đầu vết cày cách lề chuẩn là 01 mét, đuôi vết cày cách lề chuẩn 1,1 mét.

- Xe đạp sau khi xảy ra tai nạn ngã về bên trái ngoài lề đất cùng chiều hướng chuẩn.

Theo các biên bản khám phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông ngày 21/5/2018 xác định:

- Xe mô tô biển số 52M5-3909: Gương chiếu hậu bên trái bị cong từ trước ra sau; ốp mũ đèn chiếu sáng phía trước bên phải bị bể; phần cao su tổng hợp đầu tay cầm lái bên trái bị ma sát mài mòn; bánh xe trước và 02 phuột xe bị sút rời khỏi vị trí ban đầu; phuột phía trước bên trái có vết ma sát mài mòn; phuột trước bên phải bị gãy hỏng; gát chân người điều khiển bên trái bị cong lệch từ trước về sau, đầu cao su bị bể, đầu lõi sắt bị mài mòn; cản phía sau bên trái bị ma sát mài mòn.

- Xe đạp: Rõ xe phía trước bị cong thụng từ trước ra sau; bánh xe đạp phía trước bị cong từ phải sang trái; 02 phuộc trước xe đạp bị cong từ trước về sau, từ phải qua trái; cung chấn bunn trước bị cong; yên ngồi bên trái có vùng ma sát kích thước 7 cm x 5 cm.

Theo Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 34-0518/TT ngày 31/5/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Bến Tre kết luận nồng độ rượu trong máu của Nguyễn Hữu T là 349mg% và nguyên nhân Nguyễn Hữu T chết do chấn thương sọ não/tai nạn giao thông đường bộ.

Tại bản cáo trạng số 78/CT-VKSTPBT ngày 07 tháng 9 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre đã truy tố bị cáo Văng Thị M về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Văng Thị M từ 01 năm đến 01 năm 6 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 đến 03 năm. Áp dụng Điều 47, 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Ghi nhận đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường bất cứ khoản nào; Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Tre đã giao trả lại cho bị cáo M 01 xe đạp màu xám; Trả lại cho đại diện gia đình bị hại 01 xe mô tô biển số 52M5 – 3909. Về phần hình phạt bổ sung: đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo Văng Thị M có lời khai tại phiên tòa là vào khoảng 20 giờ 00 phút ngày 19/5/2018, bị cáo điều khiển xe đạp lưu thông trên đường Võ Văn Kh hướng từ đường Đồng Văn C về trại tạm giam Công an tỉnh Bến Tre. Khi đến khu vực gần Ủy ban nhân dân xã BP, thành phố BT, tỉnh Bến Tre thì bị cáo điều khiển xe đạp chuyển hướng sang phần đường bên trái thì đụng vào xe mô tô biển số 52M5 – 3909 do anh Nguyễn Hữu T điều khiển làm 02 xe ngã xuống đường. Hậu quả vụ tai nạn làm anh T tử vong. Bị cáo thừa nhận hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật về đề nghị giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện theo pháp luật của bị hại ông Nguyễn Văn T trình bày: Tai nạn xảy ra làm con ông chết. Về phần trách nhiệm dân sự ông tự nguyện không yêu cầu bồi thường. Về phần trách nhiệm hình sự đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo vì điều kiện, hoàn cảnh bị cáo khó khăn, bán vé số.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và

tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo thừa nhận tại phiên tòa là vào khoảng 20 giờ 00 phút ngày 19/5/2018, bị cáo điều khiển xe đạp lưu thông trên đường Võ Văn K hướng từ đường Đồng Văn C về trại tạm giam Công an tỉnh Bến Tre. Khi đến khu vực gần Ủy ban nhân dân xã BP, thành phố BT, tỉnh Bến Tre thì bị cáo điều khiển xe đạp chuyển hướng sang phần đường bên trái thì đụng vào xe mô tô biển số 52M5 – 3909 do anh Nguyễn Hữu T điều khiển làm 02 xe ngã xuống đường. Hậu quả vụ tai nạn làm anh T tử vong. Đối chiếu lời khai của bị cáo là phù hợp với kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện của bị cáo và anh T và biên bản thực nghiệm điều tra. Nguyên nhân xảy ra va chạm do bị cáo điều khiển xe đi ngược chiều. Hành vi đó vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ, do đó bị cáo phải chịu hậu quả do hành vi bị cáo gây ra. Hậu quả xảy ra là anh T đã chết (chết một người). Như vậy, bị cáo đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

[3] Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng. Thực hiện hành vi do lỗi vô ý do quá cầu thả, không tuân thủ các quy tắc khi điều khiển phương tiện giao thông đường bộ. Hậu quả xảy ra là anh T chết. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng, gây ra hậu quả nghiêm trọng, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự, trật tự an toàn xã hội nơi bị cáo thực hiện, gây tâm lý bất an cho những người tham gia giao thông.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cho thấy: bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự. Xét tình tiết tăng nặng, bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Xét tình tiết giảm nhẹ bị cáo được hưởng như: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị hại cũng có một phần lỗi là khi tham gia giao thông có nồng độ cồn trong máu vượt quá mức quy định, tại phiên tòa đại diện theo pháp luật của bị hại yêu cầu giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là không cần thiết mà chỉ cần giao bị cáo cho chính quyền địa phương kết hợp cùng gia đình giám sát giáo dục cũng đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo.

[5] Hình phạt bổ sung: Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi của bị cáo gây ra và hoàn cảnh gia đình của bị cáo khó khăn nên việc áp dụng hình phạt bổ sung là không khả thi nên không áp dụng.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện theo pháp luật của bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường bất cứ khoản nào nên ghi nhận.

[7] Về phần xử lý vật chứng:

Cơ quan điều tra đã thu giữ vật chứng của vụ án là: 01 xe mô tô biển số 52M5-3909 và 01 xe đạp màu xám. Xét thấy, 01 xe mô tô biển số 52M5-3909 hiện không

rõ nguồn gốc nên giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Tre tiếp tục xác minh làm rõ nguồn gốc và xử lý theo quy định; Đối với 01 xe đạp màu xám là tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của bị cáo nên Cơ quan điều tra đã giao trả lại cho bị cáo là phù hợp nên ghi nhận.

[8] Lời phát biểu luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh đối với bị cáo Văng Thị M “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và hình phạt đề nghị áp dụng đối với bị cáo phù hợp với quy định pháp luật được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo Văng Thị M phải nộp theo quy định Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Văng Thị M phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

1. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 ; Điều 65 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo: Văng Thị M 01 (Một) năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (Hai) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 22/10/2018.

Giao bị cáo Văng Thị M cho Ủy ban nhân dân xã BP, thành phố BT, tỉnh Bến Tre giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình của bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự:

Ghi nhận đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường bất cứ khoản nào.

3. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Tre đã giao trả lại cho bị cáo M 01 (Một) xe đạp màu xám;

- Giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Tre 01 (Một) xe mô tô biển số 52M5 – 3909, nhãn hiệu HUAYU, số máy: 00051479-FMH, số khung: 2000050178-110 để tiếp tục xác minh làm rõ nguồn gốc xử lý theo thẩm quyền.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/9/2018, hiện Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre quản lý)

4. Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Văng Thị M phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

Trong thời hạn mười lăm ngày tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, bị cáo, người đại diện theo pháp luật của bị hại có quyền làm đơn kháng cáo để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm. Riêng người đại diện theo pháp luật của bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND thành phố Bến Tre (1b);
- Cơ quan điều tra CATP Bến Tre (1b);
- Cơ quan THAHS CATP Bến Tre (1b);
- Chi cục THA dân sự thành phố Bến Tre (1b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre (1b);
- UBND xã nơi bị cáo cư trú (1b);
- Bị cáo, ĐD theo PL bị hại (3b);
- Bộ phận thi hành án hình sự (2b);
- Lưu (văn phòng, hồ sơ vụ án) (2b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)
Ngô Văn Trình